



CỤC BẢN ĐỒ - BỘ TỔNG THAM MƯU - O.Đ.N.D.V.N
In lần thứ nhất năm 1979 theo 1:50000 của Mỹ
in năm 1964
Chính lý bổ sung theo 1:100000 U.T.M in năm 1978
S.Y.D.C của Quân khu năm 1979

LEGEND - LÉGENDE - CHÚ THÍCH
MAP INFORMATION AS OF 1964
RENSSEIGNEMENTS CARTOGRAPHIQUES 1964
BẢN ĐỒ TỈNH NĂM 1964

On this map a LANE is considered as being a minimum of 2.4 m. (8 feet) in width
Sur cette carte une LANE correspond à une largeur minimum de 2.4 mètres (8 pieds)
Trên bản đồ này một LANE được coi như rộng ít nhất là 2.4 mét

CONTOUR INTERVAL - 20 METERS
SUPPLEMENTARY CONTOURS - 10 METERS

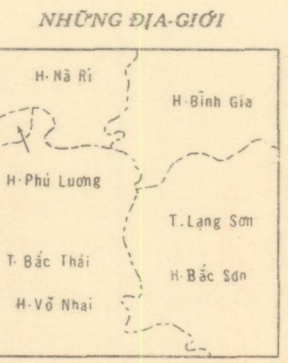
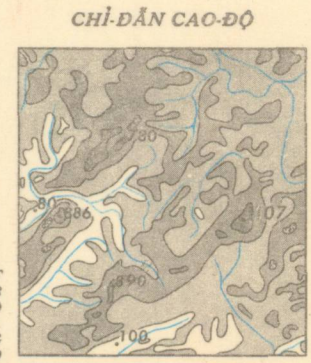
SPHEROID 1,000 METER UTM: ZONE 48 (BLACK NUMBERED LINES)
PROJECTION TRANSVERSE MERCATOR
VERTICAL DATUM APPROXIMATE MEAN SEA LEVEL
HORIZONTAL DATUM INDIAN DATUM 1960

ÉQUIDISTANCE DES COURBES: 20 MÈTRES
LES COURBES INTERCALAIRES: 10 MÈTRES

ELLIPSOÏDE KILOMÉTRIQUE UTM: FUSEAU 48 (LES LIGNES CHIFFRÉES EN NOIR)
PROJECTION TRANSVERSE MERCATOR
NIVEAU MOYEN APPROXIMATIF DES MERS
LE RÉSEAU GÉODÉSIQUE DE RÉFÉRENCE LE RÉSEAU GÉODÉSIQUE DE L'INDE 1960

KHOẢNG CÁCH ĐỀU VÒNG CAO-ĐỘ: 20 MÉT
CÁC VÒNG CAO-ĐỘ PHỤ TÙNG: 10 MÉT

KHOẢNG CÁCH ĐỀU VÒNG CAO-ĐỘ: 20 MÉT
CÁC VÒNG CAO-ĐỘ PHỤ TÙNG: 10 MÉT



BẢNG RÁP ĐỊA-ĐỒ		
6153 II	6153 III	6153 IV
6152 I	6152 II	6152 III
6152 H	6152 H	6152 H